HOẠI THƯ SINH HƠI

1. Về vi khuẩn yếm khí, chủ yếu gây bệnh do:
2. Nội độc tố
3. Ngoại độc tố Đ
4. Độc lực VK
6. Đặc điểm vi khuẩn trong hoại thư sinh hơi Đ/S:
7. Gr- S
8. Gr + Đ
9. Cầu khuẩn S
10. Trực khuẩn Đ
11. Có 3 type độc tố gây phá hủy tổ chức
12. Khi hoại thư sinh hơp lan đến thành bụng:
13. Không can thiệp gì vì quá nặng
14. Cắt lọc mép vết thương
15. Rạch rộng nhiều chỗ và để hở Đ
16. Tháo khớp hang
17. Độc tố của VK gây ra Đ/S:
18. Tan hồng cầu Đ
19. Làm suy chức năng tim S
20. Phá hủy tổ chức liên kết Đ
21. Hoại tử tổ chức phần mềm Đ
22. Chẩn đoán hoại thư sinh hơi căn cứ vào:
23. Soi tươi tìm VK
24. Phản ứng trung hòa trên súc vật
25. Dựa vào kết quả nuôi cấy vi khuẩn
26. Triệu chứng lâm sàng ở giai đoạn sớm Đ
27. Các đặc tính gây nguy hiểm do bệnh hoại thư sinh hơi:
28. Ngoại độc tố Đ
29. Nội độc tố
30. Độc lực VK
31. Khả năng lan tràn của VK
32. Về hoại thư sinh hơi: Đ/S
33. Do vi khuẩn yếm khí Đ
34. Sử dụng huyết thanh đa giá S
35. Điều trị hoại thư sinh hơi Đ/S
36. Là cấp cứu có trì hoãn s
37. Hồi sức ngay Đ
38. Kháng sinh Đ
39. Cắt lọc khoanh, để hở Đ
40. Liệu pháp oxy cao áp Đ
41. Hoại thư sinh hơi điều trị không đúng:
42. Rạch rộng
43. Kháng sinh
44. Huyết thanh kháng độc tố Đ
45. Mổ có trì hoãn Đ
46. Hoại thư sinh hơi khu trú ở 1 chân:
47. Cắt cụt theo khoanh, để hở Đ
48. Chỉ rạch rộng để hở S
49. Dùng kháng sinh Đ
50. Không làm gì cả S
51. Hoại thư sinh hơi hay gặp do:
52. Tai nạn lao động
53. Tai nạn sinh hoạt
54. Tai nạn giao thông
55. Súc vật cắn Đ